

Bản án số: 20/2022/HS-ST

Ngày: 27-4-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lệ T

Ông Trần Đức Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thảo Vân - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa:
Phan Quang Đại Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Thị T, Sinh ngày: 13/11/1993 tại Quảng Nam.

Nơi cư trú: Thôn Lệ Sơn, xã Duy Nghĩa, huyện Duy Xuyên, Quảng Nam.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không.
Trình độ học vấn: 9/12;

Cha là Trần Ngọc C (Đã chết); mẹ là Lê Thị H (Sinh năm: 1955, còn sống).
Gia đình có 04 người con, bị cáo là con út. Bị cáo có 02 người con lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2021.

Tiền án: Bản án số 32/2017/HSST ngày 12/5/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tuyên phạt 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tiền sự: Không

Nhân thân: Bản án số 217/2011/HSPT ngày 16/9/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng tuyên phạt 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/3/2022 tại Nhà tạm giữ Công an quận Cẩm Lệ, Tp Đà Nẵng. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Phùng Thị H. Sinh năm: 1990, trú tại: thôn Tây An, xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 18/8/2019, T điều khiển xe mô tô hiệu Airblade gắn biển kiểm soát 92F1-436.05 mang theo 01 túi vải màu đen đi đến chợ Cẩm Lệ Tộc phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, tp. Đà Nẵng để mua quần áo. Tại đây, T dựng xe ngoài đường, đi bộ vào kiot số 13 chợ Cẩm Lệ của chị Phùng Thị H thì phát hiện 01 túi xách màu đen của chị H, bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, số tiền 1.800.000 đồng và một số giấy tờ đang để ở gần lô hàng, T nảy sinh ý định trộm cắp. T giả vờ xem quần áo rồi lợi dụng lúc chị H không chú ý, lấy túi xách của chị H cho vào túi vải mang theo rồi nhanh chóng tẩu thoát. Bị cáo T điều khiển xe đến đường Võ Chí Công, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ thì dừng lại kiểm tra túi xách và lấy số tiền 1.800.000 đồng. Số tài sản còn lại T vứt tại lề đường rồi điều khiển xe đi về nhà.

Tang vật T giữ:

- Số tiền 1.264.000 đồng.
- 01 xe mô tô hiệu Airblade màu đỏ gắn biển kiểm soát 92F1-436.05.
- 01 túi vải màu đen của T.
- 01 đĩa CD ghi lại quá trình phạm tội của Trần Thị T.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 34 ngày ngày 28/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản quận Cẩm Lệ xác định giá trị 01 túi xách màu đen của chị H có giá trị 108.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu hồng có giá trị 8.617.500 đồng. Như vậy, tổng giá trị tài sản Trần Thị T đã trộm cắp trong vụ án trên là 10.525.000 đồng.

Từ những tình tiết nêu trên, tại Cáo trạng số 23/CT-VKSCL ngày 25/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đã truy tố bị cáo Trần Thị T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội là vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị T từ 15– 18 tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Airblade màu đỏ gắn biển kiểm soát 92F1-436.05 là tài sản của T và không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.
- Đối với 01 túi vải màu đen của T là công cụ bị cáo sử dụng để tiến hành trộm tài sản và không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch T tiêu hủy.
- Đối với số tiền 1.264.000 đồng, T thừa nhận đây là số tiền mà T trộm cắp được của chị Phùng Thị H, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Chị H là có căn cứ.
- Đối với 01 đĩa CD ghi lại quá trình phạm tội của Trần Thị T lưu giữ trong hồ sơ vụ án

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại. Chị H đã nhận số tiền trên và không yêu cầu bị cáo bồi thường về mặt dân sự nên đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ Công an quận Cẩm Lệ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố, xét xử của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và vật chứng T hồi được, cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ đã T thập được thể hiện tại hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 18/8/2019, tại kiot số 13 chợ Cẩm Lệ Tộc phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, Trần Thị T đã có hành vi lén lút trộm cắp của chị Phùng Thị H nhiều tài sản có tổng giá trị là 10.525.000 đồng. Hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, có nhận thức pháp luật và xã hội nhất định, nhưng vì động cơ cá nhân, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài đã bất chấp hậu quả, coi thường pháp luật để trộm cắp tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ và thể hiện sự liều lĩnh, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an. Bị cáo đã bỏ trốn trong một thời gian dài và bị bắt theo lệnh truy nã của Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ. Ngoài ra, bị cáo T có nhân thân xấu. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Đồng thời, cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và góp phần răn đe, đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bản án số 32/2017/HSST ngày 12/5/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn tuyên phạt bị cáo 9 tháng tù cho hưởng

án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Đến nay chưa được xóa án tích nên bị cáo bị xem xét áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Gia đình của bị cáo đã tự nguyện bồi thường bị hại và bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Airblade màu đỏ gắn biển kiểm soát 92F1-436.05 là tài sản của T và không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 túi vải màu đen của T là công cụ bị cáo sử dụng để tiến hành trộm tài sản và không có giá trị sử dụng nên tịch T tiêu hủy.

- Đối với số tiền 1.264.000 đồng, là số tiền mà T trộm cắp được của chị Phùng Thị H, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận bồi thường và không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Trần Thị T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Trần Thị T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/3/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tuyên:

2.1. Tịch T tiêu hủy đối với 01 túi vải màu đen.

2.2. Trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án đối với 01 xe mô tô hiệu Airblade màu đỏ gắn biển kiểm soát 92F1-436.05.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ theo Quyết định chuyển vật chứng số 18/QĐ-VKSCL ngày 25/3/2022 của VKSND quận Cẩm Lệ, Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/3/2022)

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn

15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- VKSND tp. Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT quận Cẩm Lệ;
- Cơ quan THAHS CA quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Sở Tư pháp tp. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Hưng